

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 95/2024/HS-ST

Ngày: 18/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thu

Bà Nguyễn Thị Liễu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Nhật Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 Tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST - HS ngày 06 tháng 11 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình L; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 8 năm 1993; tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình S, sinh năm 1967; con bà: Trần Thị M, sinh năm 1970; gia đình có 02 người, L là con đầu trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án: 01. Ngày 24/11/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tiền sự: Không. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà. Ngày 11/01/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình đến ngày 12/4/2013 trở về địa phương sinh sống (đã chấp hành xong bản án). Ngày 23/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng ở Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Bình, chấp hành xong ngày 30/11/2018. Ngày 24/11/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy”, chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn - Cục C10, Bộ Công an đến ngày 29/02/2024 trở về địa phương sinh sống, lao động tự do cho đến ngày phạm tội. Bị cáo Nguyễn Đình L bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/8/2024, tại trước số nhà 05 đường V thuộc tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đồng Hới, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Công an phường N bắt quả tang Nguyễn Đình L đang tàng trữ 01 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 15 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh. Sau khi bị bắt quả tang, L khai báo và giao nộp số ma túy đang cất giấu tại chỗ ở của L ở số nhà 05 đường V, thuộc tổ dân phố 10, phường N gồm: Phía trên tủ đựng đồ của phòng khách 01 túi nilon trong suốt, bên trong chứa chất màu trắng là ma túy loại Ketamine và 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine.

Về nguồn gốc toàn bộ số ma túy trên L khai nhận: Vào tối ngày 24/8/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, thông qua các mối quan hệ xã hội, L dùng điện thoại di động, lắp sim nhật được trên đường để liên lạc qua số điện thoại với một người đàn ông không rõ lý lịch để hỏi mua ma túy. Sau đó, L đi bộ đến khu vực gần đường vào sân bay Đồng Hới thuộc địa phận xã L, thành phố Đ gập và mua toàn bộ số ma túy trên từ người đàn ông này với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L đưa về nhà cất giấu đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/8/2024 L đứng trước nhà chuẩn bị đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 988/KL-KTHS ngày 04/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 15 viên nén hình tròn, màu hồng, trên mỗi viên có in chữ “WY”, tổng khối lượng 1,343 gam (kí hiệu A1) là ma túy loại Methamphetamine. 01 viên nén hình tròn màu xanh, khối lượng 0,082 gam (kí hiệu A2) không phải là chất ma túy. Chất màu trắng khối lượng 0,226 gam (kí hiệu A3) là chất ma túy loại Ketamine. Chất bột màu trắng, khối lượng 0,191 gam (kí hiệu A4) là chất ma túy loại Heroine.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong số 988/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt hoàn trả sau giám định 1,23 gam ma túy loại Methamphetamine, 0,141 gam ma túy loại Ketamine; toàn bộ vỏ bao gói.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y28, màu xanh đen, số IMEI 1: 862991078233910, bên trong chứa sim số 0366.320.654; Tình trạng: đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Kết luận giám định xác định số ma túy thu giữ của Nguyễn Đình L có 03 loại. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của L được xác định như sau:

Tỷ lệ phần trăm về tổng khối lượng của chất ma túy loại Methamphetamine, Heroine so với mức tối thiểu đối với Methamphetamine, Heroine quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (5g) là $(1,343g + 0,191g) : 5g \times 100\% = 30,68\%$.

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (20g) là $0,226g : 20g \times 100\% = 1,13\%$.

Cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy lại với nhau để xác định tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy là: $30,68\% + 1,13\% = 31,81\%$. Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình là dưới 100%, nên tổng khối lượng của các chất ma túy loại Methamphetamine, Heroine và Ketamine không thuộc trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 249 mà thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 95/CT-VKSĐH-MT ngày 06 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Đình L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Nguyễn Đình L đúng như toàn bộ nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đình L từ 20 tháng tù đến 23 tháng tù.

* Vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong số 988/KL-KTHS

của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, hoàn trả sau giám định bên trong chứa 1,23 gam (Một phẩy hai mươi gam) ma túy loại Methamphetamine mẫu chữ ký A1; 0,141g (Không phẩy một trăm bốn mươi một) gam ma túy loại Ketamine mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ vỏ bao gói. (Theo kết luận giám định số: 988/KL-KTHS ngày 04/9/2024 của phòng Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO Y28 màu xanh đen, số IMEI 1: 862991078233910, bên trong chứa sim số 0366.320.654; tình trạng: đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong (Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 27/8/2024 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình).

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

* Về hình phạt bổ sung:

Do bị cáo Nguyễn Đình L không có việc làm, không có thu nhập gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Đình L.

* Về án phí Hình sự sơ thẩm:

Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có yêu cầu được miễn án phí, vẫn mong muốn chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Do đó, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo L nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Nguyễn Đình L đã tàng trữ 15 viên ma túy loại methamphetamine, khối lượng 1,343 gam, 01 túi nilon bên trong chứa ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,226 gam và 01 túi nilon chứa chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,191 gam, L thừa nhận đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và bị cáo Nguyễn Đình L và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới công bố bản Cáo trạng bị cáo Nguyễn Đình L đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đình L phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/8/2024, tại số nhà 05 đường Võ Thị Sáu thuộc tổ dân phố 10, phường N, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Công an phường N bắt quả tang Nguyễn Đình L đang tàng trữ 15 viên ma túy loại methamphetamine, khối lượng 1,343 gam, 01 túi nilon bên trong chứa ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,226 gam và 01 túi nilon chứa chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,191 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Đình L trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại ma túy Nguyễn Đình L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3]. Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình L là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, bị cáo đã xâm hại chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo Nguyễn Đình L đã ở độ tuổi chín chắn, bị cáo đủ nhận thức để hiểu biết pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nguyễn Đình L đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng do cố ý nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ:

Nguyễn Đình L là người khuyết tật nặng (Theo Giấy xác nhận khuyết tật và Quyết định về việc trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới); quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Nguyễn Đình L còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo không có việc làm, không có tài sản, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Đình L

[7] Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong số 988/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, hoàn trả sau giám định bên trong chứa 1,23 gam (Một phẩy 23 gam) ma túy loại Methamphetamine mẫu chữ ký A1; 0,141g (Không phẩy một trăm bốn mươi một gam) ma túy loại Ketamine mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ vỏ bao gói. (Theo kết luận giám định số: 988/KL-KTHS ngày 04/9/2024 của phòng Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO Y28 màu xanh đen, số IMEI 1: 862991078233910, bên trong chứa sim số 0366.320.654; tình trạng: đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong (Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 27/8/2024 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình.

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024, giữa Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

[7]. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS ; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Đình L được miễn án phí. Tuy nhiên tại phiên tòa sau khi Chủ tọa phiên tòa giải thích thì bị cáo L không làm đơn xin miễn án phí, mà đồng ý để nộp tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy bị cáo Nguyễn Đình L phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 Điều 51, tiết 1 điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình L 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/8/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đình L 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong số 988/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, hoàn trả sau giám định bên trong chứa 1,23 gam (Một phẩy 23 gam) ma túy loại Methamphetamine mẫu chữ ký A1; 0,141g (Không phẩy một trăm bốn mươi một gam) ma túy loại Ketamine mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ vỏ bao gói. (Theo kết luận giám định số: 988/KL-KTHS ngày 04/9/2024 của phòng Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO Y28 màu xanh đen, số IMEI 1: 862991078233910, bên trong chứa sim số 0366.320.654; tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong (Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 27/8/2024 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình).

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

5. Về án phí Hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/12/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ